

Bản án số: 717/2026/HSPT

Ngày: 28 - 8 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trực

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huân;

2. Ông Nguyễn Văn Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 590/2026/HSPT ngày 15 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo Lâm Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 793/2026/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lâm Thanh T, giới tính: Nữ; sinh ngày 01/01/1978 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Th, tỉnh Cà Mau; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; CCCD: 095178004578; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; con ông Lâm Văn L và bà Hồ Thị U; chồng: Nguyễn Văn M và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

Vụ án còn có bị cáo Đào Văn Q không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 02/03/2025, anh Nguyễn Văn M cùng với vợ là Lâm Thanh T và con gái là Nguyễn Bảo Ng (sinh năm 2013) đến cửa hàng buôn bán phụ kiện điện thoại "X" tại địa chỉ số Y Tỉnh lộ S, khu phố K, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (do Đào Văn Q làm chủ) để yêu cầu Q trả tiền lương tháng 02/2025 còn thiếu của cháu Ng. Trước đó, Q thuê cháu Ng phụ bán điện thoại di động tại cửa hàng với mức tiền công 5.500.000 đồng/01 tháng. Sau đó, cháu Ng nghỉ làm nhưng Q chưa thanh toán tiền công tháng 02/2025 của cháu

Ng. Khi anh M và T gặp Q thì Q nói Ng chỉ còn tiền công 3.760.000 đồng vì trước đó Ng ứng 400.000 đồng (do đã nghỉ 01 số ngày) nên hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Q đồng ý trả trước cho Ng 1.760.000 đồng, còn 2.000.000 đồng thì trả vào ngày 10/3/2025 (vì theo thỏa thuận thì tiền công sẽ trả vào ngày 10 hàng tháng).

Lúc này, T không đồng ý và mắng Ng (vì Ng không xin phép gia đình mà tự ý lấy tiền ứng trước nên bị trừ lương). Q tiếp tục cãi nhau lớn tiếng với T và dùng 01 tách uống trà ném vào người T nhưng không trúng (làm tách bị vỡ). T chạy ra xe mô tô lấy 01 con dao làm cá (đề sẵn trên xe) chặt 02 lần vào rổ nhựa dùng để đựng phụ kiện điện thoại của Q đang để trên bàn, làm rổ xước rổ nhựa. Q dùng cây kim loại (có ruột rỗng dài 01m60) đánh vào mông của T nhưng T dùng tay trái đỡ nên trúng vào tay trái của T. Thấy T bị đánh nên anh M chạy đến thì bị Q dùng chân đạp vào hông của anh M. T vẫn tiếp tục la hét chửi lại Q. Anh M chạy đến tiếp thì bị Q dùng cây kim loại đánh vào đầu của anh M 01 cái, làm bể 01 phần vành nón bảo hiểm anh M đang đội trên đầu. Anh M bị ngã xuống đất, tay nắm vào cây kim loại của Q đang cầm trên tay phải. Q vừa giật cây kim loại, vừa dùng tay trái đâm vào vùng mặt trái của anh M làm chảy máu mũi, bầm vùng mắt trái. Sau đó, Anh M được đưa đến bệnh viện Hòa Hảo cấp cứu.

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 91/2025/KLTTCT-PY ngày 19/5/2025 của Trung tâm pháp y kết luận thương tật của Nguyễn Văn M:

- Chấn thương vùng ngực trái gây sưng nề mô mềm, gãy xương sườn 8, 9, 10 bên trái đã được điều trị hiện không còn dấu vết thương tích bên ngoài và còn hình ảnh gãy xương trên phim MSCT, có tỷ lệ 06%. Chấn thương trên do vật tày tác động gây ra.

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị:

- + Không còn sưng bầm vùng đỉnh cằm, mắt trái và góc mũi. Có tỷ lệ 00% (Không phần trăm). Nghỉ nhiều do vật tày tác động gây ra.

- + Không còn dấu vết thương tích vùng gò phải: Có tỷ lệ 00% (không phần trăm). Không đủ cơ sở để xác định vật gây ra.

Tất cả các chấn thương trên không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Không đủ cơ sở trả lời câu hỏi còn lại của Cơ quan điều tra.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn M tại thời điểm giám định là: 06% (sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

- + Trung tâm Pháp y đã hội chẩn với Chuyên gia Chẩn đoán hình ảnh về tình trạng gãy xương mũi trên phim MSCT lúc nhập viện, kết quả ghi nhận gãy cũ nên chấn thương vùng mũi là chấn thương phần mềm như đã ghi nhận trên phần kết luận.

- + Ngoài ra, phim chụp MSCT ngực tại thời điểm giám định còn ghi nhận tình trạng Gãy xương sườn 11 bên trái (ảnh 3). Do thời điểm nhập viện đương sự

chỉ chụp X quang ngực không chụp MSCT gây hạn chế khảo sát xương, Trung tâm Pháp y đã hội chẩn Chuyên gia Chẩn đoán hình ảnh không thấy gãy tại vị trí trên.

Trung tâm Pháp y không đủ cơ sở xác định tình trạng gãy xương sườn 11 bên trái có liên quan đến vụ việc hay không.

Ngày 23/6/2025, Công an phường Bình Chiếu (nay là Công an phường B) có văn bản số 526/UBND đề nghị xử lý nghiêm hành vi của Đào Văn Q đánh người khác nơi công cộng gây hoang mang cho người dân, gây ảnh hưởng xấu, mất an ninh trật tự tại địa phương.

Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và vật chứng: 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, bị vỡ 01 phần vành mũ màu đen; 01 thanh kim loại rỗng ruột, dài 160cm, đường kính 2cm; 01 con dao bằng kim loại dài 30cm (kiểu dáng giống dao Thái Lan); 01 số mảnh vỡ bằng sành; 01 rô nhựa hình chữ nhật màu đỏ, kích thước 40cm x 25cm;

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn M rút đơn yêu cầu xử lý hình sự do đã được bồi thường. Lâm Thanh T không yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với Đào Văn Q.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 793/2026/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: “...

- Tuyên bố: bị cáo Đào Văn Q và Lâm Thanh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng Điều 38; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt:

1/ Bị cáo Đào Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2025.

2/ Bị cáo Lâm Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

...”.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 15 tháng 6 năm 2026, bị cáo Lâm Thanh T có kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lâm Thanh T khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo có bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới là bị cáo đang bị bệnh tim thiếu máu cục bộ mạn; Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo Lâm Thanh T tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Lâm Thanh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ, đúng pháp luật; mức án bị cáo bị xử phạt là tương xứng với hành vi đã thực hiện. Do vậy đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 02/3/2025, tại cửa hàng buôn bán phụ kiện điện thoại “X” địa chỉ số Y Tỉnh lộ S, khu phố K, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, do mâu thuẫn trong việc đòi tiền công làm thuê của cháu Nguyễn Bảo Ng nên giữa Lâm Thanh T và Đào Văn Q xảy ra cự cãi. Q dùng tách uống trà ném vào người T nhưng không trúng. T lấy 01 dao (loại dùng làm cá để trên xe mô tô của T) chém nhiều cái vào rổ nhựa (dùng phụ kiện điện thoại) của Q, làm trầy xước rổ nhựa, đồng thời la hét chửi bới. Q dùng thanh kim loại (rỗng ruột dài 1m60) đánh trúng vào tay trái của T; dùng chân đạp vào người anh Nguyễn Văn M (chồng T) và dùng thanh kim loại đánh vào đầu anh M trúng vào nón bảo hiểm anh M đang đội trên đầu làm bể một phần vành nón, gây thương tích cho anh M (kết quả giám định thương tích 6% và anh M có đơn bãi nại).

Với hành vi phạm tội trên của các bị cáo bị cáo Đào Văn Q, Lâm Thanh T và hậu quả xảy ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên các bị cáo đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Lâm Thanh T làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lâm Thanh T được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Đào Văn Q có lỗi trước dùng ly trà ném bị cáo, đồng thời dùng hung khí nguy hiểm là cây sắt đánh trúng tay của bị cáo và đánh trúng người anh M gây thương tích; còn bị cáo phạm tội có sử dụng (dao) hung khí nguy hiểm nhưng chỉ gây thiệt hại tài sản không đáng kể, nên xét tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của Đào Văn Q là cao hơn của hơn bị cáo T nhưng cấp sơ thẩm nhận định cả hai phạm tội như nhau và xử phạt mức án giống nhau là chưa công bằng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới là bị cáo đang bị bệnh tim thiếu máu cục bộ mạn quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xét kháng cáo của bị cáo là có cơ sở. Do vậy, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lâm Thanh T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt theo hướng giảm nhẹ cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Lâm Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lâm Thanh T; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 793/2026/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Thanh T 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- VKSND TP .HCM; (3)
- VKSND Khu vực 2 (1)
- PV06-CATP. HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS Khu vực 2 (1)
- TAND Khu vực 2 (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Lưu,Tòa hình sự, hồ sơ (18).(3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trực

